

PUBLIC LIABILITY PROPOSAL FORM
GIẤY YÊU CẦU BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CÔNG CỘNG
(PHÁT SINH KHIẾU NẠI)

Intermediary/Trung gian bảo hiểm: _____ **Account No./Mã số:** _____
Tel No./Số điện thoại: _____ **Fax No./Số fax:** _____
Email/Thư điện tử: _____

Please write or tick ☐ where applicable.

Xin vui lòng trả lời tất cả các câu hỏi dưới đây bằng cách viết hoặc đánh dấu vào ☐ nơi tương ứng.

1. The Proposer/Người yêu cầu bảo hiểm

Registered Business name/Tên đăng ký kinh doanh: _____

Mailing address/Địa chỉ giao dịch: _____

Tel No./Số điện thoại: _____ Fax No./Số fax: _____

Email/Thư điện tử: _____

Nature of Business (Please provide full description)/Ngành nghề kinh doanh (xin miêu tả chi tiết): _____

Tax Number/ Mã số thuế _____

Business Registration No./Số đăng ký kinh doanh: _____

Number of Years in Business/Số năm hoạt động kinh doanh: _____

2. Period of Insurance/Thời hạn bảo hiểm: From/Từ: _____ To/Đến: _____

Retroactive date/Ngày hồi tố: _____

3. The Premises to be insured/Địa điểm có yêu cầu bảo hiểm

Location/Địa điểm: _____

Use of Premises/Mục đích sử dụng địa điểm:

☐ Office Building/Tòa nhà văn phòng

☐ Apartment Building/Tòa nhà Căn hộ

☐ Hotel/Khách sạn

☐ Commercial Centre/Trung tâm Thương mại

☐ Shop/Cửa hàng

☐ Restaurant/Nhà hàng

☐ Dwelling/Nhà ở

☐ Warehouse/Nhà kho

☐ Manufacturing/Xưởng sản xuất ☐ Others, please specify/Khác, xin nêu rõ: _____ _____	☐ Engineering/Công trình xây dựng
Status of Premises/Tình trạng địa điểm: ☐ Freeholders/Chủ sở hữu ☐ Leaseholder/Tenant/Người đi thuê	

4. Turnover/Doanh thu

Please state annual turnover/Xin cho biết doanh thu năm: _____

5. Limit of Indemnity/Hạn mức bồi thường

Please state the Limit of Indemnity required/Xin cho biết hạn mức bồi thường yêu cầu:

(a) Any One Occurrence/Cho mỗi sự cố: (USD/VND) _____

(b) Any One Period of Insurance/Cho mỗi thời hạn bảo hiểm: Unlimited/Không giới hạn

6. Property under Care Custody and Control/Tài sản dưới sự Chăm sóc, Quản lý và Giám sát

This coverage is excluded from the insurance other than for leased premises, vehicles in your car parks incidental to the Business and employee's property. Coverage will be provided in respect of other property (other than property leased or rented, vehicles in your car parks and employee's property) only if specifically agreed by the Company and then subject to the payment of extra premium.

Bảo hiểm cho tài sản dưới sự chăm sóc, quản lý và giám sát của Người được Bảo hiểm thì bị loại trừ (nhưng nhà đi thuê, xe tại bãi đỗ và tài sản của người lao động vẫn được bảo hiểm). Những tài sản dưới sự chăm sóc, quản lý và giám sát của Người được Bảo hiểm (trừ nhà đi thuê, xe tại bãi đỗ và tài sản của người lao động) nếu có yêu cầu bảo hiểm phải được thỏa thuận cụ thể của Công ty Bảo hiểm và với phí bảo hiểm bổ sung.

<p>Do you require cover for property of others in your care, custody or control? If Yes, please state:</p> <p>Quý vị có nhu cầu bảo hiểm cho những tài sản thuộc sự chăm sóc, quản lý và giám sát của mình không? Nếu Có, xin cho biết:</p> <p>(a) What Limit of Indemnity do you require: _____ Hạn mức bồi thường yêu cầu.</p> <p>(b) What is the total value of such property: _____ Tổng giá trị của số tài sản đó.</p> <p>(c) What is the maximum value at any one time: _____ Giá trị lớn nhất của tài sản tại một thời điểm bất kỳ.</p> <p>(d) Provide brief details of the property/Xin cho biết chi tiết về tài sản: _____ _____ _____ _____</p>	☐ Yes/Có ☐ No/Không
---	--

7. Additional Information/Các thông tin bổ sung

<p>(a) Do you occupy the whole of the premises? If No, state which part you occupy. If you have tenants or sub-tenants, please give particulars.</p> <p>Quý vị có sử dụng toàn bộ nhà xưởng không? Nếu Không, xin cho biết phần nhà xưởng mà quý vị sử dụng. Nếu có người thuê hoặc người thuê lại nhà xưởng, xin cho biết chi tiết.</p>	☐ Yes/Có ☐ No/Không
--	--

	<hr/> <hr/> <hr/>	
(b)	<p>Do you or any of your employees under take duties away from the premises for the purposes of your business? If Yes, give particulars (e.g. welding, installation etc).</p> <p>Quý vị hay bất kỳ nhân viên nào của quý vị có phải làm việc bên ngoài nhà xưởng có yêu cầu được bảo hiểm không? Nếu Có, xin cho biết chi tiết (ví dụ như hàn xì hay lắp đặt ...).</p> <hr/> <hr/> <hr/>	☐ Yes/Có ☐ No/Không
(c)	<p>Does your company use any lifts, elevators, escalators, cranes in your business, especially in public areas? If Yes, give particulars.</p> <p>Công ty của quý vị có sử dụng máy nâng, thang máy, thang cuốn hay cần trục trong công việc không, đặc biệt ở những nơi công cộng? Nếu Có, xin cho biết chi tiết.</p> <hr/> <hr/> <hr/>	☐ Yes/Có ☐ No/Không
(d)	<p>Does your company use any Machinery, Electrical or other Mechanical Appliances (other than lifts, elevators and escalators)? If Yes, give particulars.</p> <p>Công ty của quý vị có sử dụng bất kỳ một loại máy móc, thiết bị điện hoặc cơ khí nào không (ngoài máy nâng, thang máy, thang cuốn)? Nếu Có, xin cho biết chi tiết.</p> <hr/> <hr/> <hr/>	☐ Yes/Có ☐ No/Không
(e)	<p>Does your company or does anyone on your behalf operate, manage or own any of the following :</p> <p>Công ty hay người đại diện của quý vị có vận hành, quản lý hay làm chủ các tài sản dưới đây không:</p> <p>(i) First Aid Facility/Dụng cụ sơ cứu</p> <p>(ii) Car Parks/Bến/Bãi đỗ xe ô tô</p> <p>(iii) Unregistered Vehicles/Các phương tiện chưa đăng ký</p> <p>(iv) Pressure Vessels/Thiết bị áp lực</p> <p>(v) Railway e.g. siding/Đường sắt ví dụ như đường tàu tránh</p> <p>If Yes, give particulars/Nếu Có, xin cho biết chi tiết: _____</p> <hr/>	☐ Yes/Có ☐ No/Không ☐ Yes/Có ☐ No/Không ☐ Yes/Có ☐ No/Không ☐ Yes/Có ☐ No/Không
(f)	Does your company or any of your employees store, transport, use or handle:	

	<p>Công ty hay nhân viên của quý vị có lưu kho, vận chuyển, sử dụng hay xử lý với</p> <p>(i) Explosive or dangerous or toxic chemicals? Chất nổ hoặc các hóa chất nguy hiểm/độc hại không?</p> <p>(ii) Highly inflammable goods? Hàng hoá dễ cháy?</p> <p>(iii) Any effluent, fumes or anything of a noxious nature discharged from your premises? Chất thải, khói hoặc các chất độc hại môi trường được thải ra từ nhà xưởng?</p> <p>(iv) Radioisotopes, radioactive substances or other sources of ionizing radiations? Các đồng vị phóng xạ, chất phóng xạ hoặc nguồn bức xạ ion hóa không?</p> <p>If Yes, please give details/Nếu Có, xin cho biết chi tiết: _____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p>	<p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p> <p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p> <p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p> <p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p>
(g)	<p>Does your operation/ business create trade waste? If Yes, give particulars e.g. type of waste, how is it disposed of etc.</p> <p>Việc hoạt động hay kinh doanh của quý vị có tạo ra chất thải thương mại không? Nếu Có, xin cho biết chi tiết, ví dụ như loại chất thải, cách thức xử lý... ?</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p>	<p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p>
(h)	<p>Do you employ contractors or subcontractors? If Yes, please state: Quý vị có thuê nhà thầu hoặc nhà thầu phụ không? Nếu Có, xin cho biết:</p> <p>(i) Nature of work usually carried out/Bản chất công việc thường được tiến hành:</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>(ii) Estimated Annual Payment/Số tiền thanh toán ước tính năm: _____</p>	<p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p>
(i)	<p>Is there any insurance in force covering the same exposure being proposed? Đối tượng bảo hiểm trong Giấy yêu cầu bảo hiểm này có trùng với bất kỳ một đơn bảo hiểm nào khác đang có hiệu lực không?</p> <p>If Yes, please state/Nếu Có, xin cho biết:</p> <p>(i) Name of Insurer/Tên công ty bảo hiểm: _____</p> <p>(ii) Limit of Indemnity/Hạn mức bồi thường (USD/VND): _____</p> <p>(iii) Insurance Period/Thời hạn bảo hiểm: _____</p>	<p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p>
(j)	<p>Has any insurance company ever/Có công ty bảo hiểm nào từng:</p> <p>(i) Declined your Public Liability Insurance Proposal? Từ chối Giấy yêu cầu bảo hiểm trách nhiệm công cộng của quý vị?</p> <p>(ii) Required special terms to insure you?</p>	<p>☐ Yes/Có ☐ No/Không</p> <p>☐ Yes/Có</p>

Áp dụng điều kiện đặc biệt trong bảo hiểm của quý vị? (iii) Cancelled or refused to renew your Public Liability Policy? Hủy bỏ hay từ chối tái tục bảo hiểm trách nhiệm công cộng của quý vị?	☐ No/Không ☐ Yes/Có ☐ No/Không
---	---

8. Claims Experience/Lịch sử khiếu nại

Please give particulars of claims that have been made against you (or are pending) during the last 5 years:
 Công ty có bị khiếu nại (kể cả khiếu nại chưa giải quyết) trong 5 năm gần đây không? Nếu Có, xin cho biết chi tiết:

Date of Loss Ngày xảy ra Tồn thất	Nature of Loss Bản chất của Tồn thất	Amount Claimed (USD/VND) Số tiền khiếu nại (USD/VND)
--------------------------------------	---	---

9. Details of Expiring Insurance/Chi tiết về bảo hiểm sắp đáo hạn

Please provide the following information/Xin vui lòng cung cấp các thông tin sau:

(a) Insurer/Công ty bảo hiểm: _____

(b) Limit of Indemnity/Hạn mức bồi thường:

- Any One Occurrence/Cho mỗi sự cố (USD/VND): _____
- Any One Period/Cho mỗi thời hạn bảo hiểm (USD/VND): _____

(c) Annual Premium (USD/VND): _____
 Phí bảo hiểm năm

(d) Deductible (USD/VND): _____
 Mức miễn thường

(e) Special Terms and Conditions: _____
 Các điều kiện và điều khoản đặc biệt

(f) Expiry Date/Ngày đáo hạn: _____

10. Mode of Payment/Phương thức thanh toán

☐ Bank transfer / chuyển khoản
 ☐ Cash at the Company / nộp tiền mặt tại Công ty Bảo hiểm

☐ Cash via Agent or Sales staff / nộp tiền mặt cho Đại lý hay cho nhân viên bán hàng của Công ty Bảo hiểm

11. Language of the Policy/ Ngôn ngữ Hợp Đồng

☐ English / Tiếng Anh
 ☐ Vietnamese / Tiếng Việt

Declaration/Cam kết

1/ WE/I DO HEREBY REPRESENT, AGREE AND WARRANT that the answers and information given above in every respect are true, complete and correct and shall be the basis of the Insurance Policy between the Company and ourselves/myself; We/I have received, read, understood and agreed (a) to the Company's applicable PUBLIC LIABILITY policy wording, including but not limitation to, coverage terms and exclusions and (b) agreed that the Company is allowed to process data, which may include both basic and sensitive personal data, in accordance with the

Company's information security/privacy policy posted at: <https://www.chubb.com/vn-en/footer/assurance-privacy-notice.html>, or accessed by QR code below; the Company is entitled to (i) call to/send information on its products and services as well as other customer services' information, to our/my phone numbers, email and/or contact addresses and (ii) provide, store and process all information relating to this Insurance Policy to any third parties being the Company's vendors in providing services, data processing, back-up and/or storage services to the Company.

CHÚNG TÔI/TÔI TUYÊN BỐ, ĐỒNG Ý VÀ CAM KẾT RẰNG những câu trả lời và thông tin đã cung cấp cho Công Ty là chính xác, đầy đủ và có thật và là cơ sở của Hợp đồng bảo hiểm giữa Chúng tôi/Tôi và Công ty; Chúng tôi/Tôi đã nhận được, đọc kỹ, hiểu, (a) đồng ý với bản Quy tắc bảo hiểm Bảo hiểm TRÁCH NHIỆM CÔNG CỘNG của Công ty đang áp dụng, bao gồm nhưng không giới hạn cả các điều khoản bảo hiểm và các điểm loại trừ và (b) đồng ý cho Công Ty được quyền xử lý dữ liệu, có thể bao gồm cả dữ liệu cá nhân cơ bản và nhạy cảm, theo chính sách bảo mật thông tin/quyền riêng tư của Công Ty được đăng tải tại: <https://www.chubb.com/vn-vn/footer/assurance-privacy-notice.html>, hoặc được truy cập bằng QR code bên dưới; Công Ty được phép (i) gọi/gửi các thông tin và giới thiệu về sản phẩm và dịch vụ của Công Ty, cũng như các thông tin chăm sóc khách hàng khác, đến số điện thoại, thư điện tử và/hoặc địa chỉ liên lạc của Chúng tôi/Tôi và (ii) gửi, lưu trữ và xử lý các thông tin liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm này tại các bên thứ ba làm dịch vụ, xử lý, lưu trữ và/hoặc sao lưu dữ liệu cho Công Ty.

2. SANCTION LIMITATION EXCLUSION: “Chubb shall not provide cover and shall not be liable to pay any claim or provide any benefit hereunder to the extent that the provision of such cover, payment of such claim or provision of such benefit would expose Chubb to any sanction, prohibition or restriction under United Nations resolutions or the trade or economic sanctions, laws or regulations of the European Union, United Kingdom or United State of America”

ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ LIÊN QUAN GIỚI HẠN CẤM VẬN: “Chubb sẽ không bảo hiểm và không có trách nhiệm thanh toán bồi thường cho bất kỳ yêu cầu bồi thường hoặc cung cấp các quyền lợi nào dưới đây nếu như việc việc cung cấp bảo hiểm, thanh toán các yêu cầu bồi thường này hoặc cung cấp quyền lợi như vậy sẽ làm cho Chubb vi phạm bất kỳ quy định cấm vận, ngăn cấm, hoặc hạn chế theo các nghị quyết của Liên Hiệp Quốc hoặc các lệnh cấm vận kinh tế hay thương mại, luật pháp hoặc quy định của Liên Hiệp Châu Âu, Vương Quốc Anh hoặc Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ”

Date/Ngày

(Name and signature of proposer and company chop)
Người yêu cầu bảo hiểm (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

The liability of the Company does not commence until this Proposal has been accepted by the Company.

Trách nhiệm của Công ty sẽ không phát sinh cho đến khi Giấy yêu cầu bảo hiểm này được Công ty chấp thuận.